TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2023/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 08 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Chị Phạm Thị G, sinh năm 1998

Nơi thường trú: Thôn L, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/10/2017

Địa chỉ: Thôn L, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Đại diện theo pháp luật của cháu Bảo:

+ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

+ Chị Phạm Thị G, sinh năm 1998

Nơi thường trú: Thôn L, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị G thuận tình ly

hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị G có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/10/2017. Anh chị thỏa thuận thống nhất giao anh M chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo đến khi cháu Bảo thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh M, chị G thỏa thuận thống nhất chị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M.

Vì lợi ích của con chung, chị G, anh M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Chị G có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở chị G thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, nợ chung, ruộng, công sức: Anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Anh Nguyễn Văn M tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng*)* án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013379 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh Hưng Yên, trả lại anh M số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và THA–TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh